

# HAI VẤN ĐỀ CHIẾN LƯỢC CHẾ ĐỘ CỘNG SẢN KHÔNG THỂ GIẢI QUYẾT ĐƯỢC: THAM NHŨNG LAN TRÀN VÀ ĐẠO ĐỨC SUY ĐỒI

(Nhân đọc *Đêm giữa ban ngày* của Vũ Thư Hiên) \*

## TÔN THẤT THIÊN

**X**ã hội Việt Nam hiện nay đang đứng trước nguy cơ tan rã hoàn toàn, không cứu chữa được vì tham nhũng lan tràn và đạo đức suy đồi một cách khủng khiếp.

Tình trạng này rất mới trong lịch sử. Trong suốt mấy nghìn năm qua dân tộc ta chưa lúc nào bị lâm vào một tình trạng đốn mạt như vậy. Nó cũng không phải là ngẫu nhiên: nó đi đôi với sự kiện Việt Nam nằm dưới quyền cai trị của cộng sản. Như vậy, câu hỏi đương nhiên phải đặt ra là: tại sao chỉ có dưới chế độ cộng sản mới có một tình trạng như vậy, và tại sao với chế độ này vấn đề không thể giải quyết được?

Tình trạng trên đây có nhiều nguyên do. Trong những nguyên do này tất phải có một căn nguyên, một nguyên do căn bản quyết định.

### Một vấn đề phức tạp

Tim được căn nguyên của tình trạng tuột dốc trầm trọng của xã hội Việt Nam hiện nay không dễ, vì tình trạng này là kết quả của sự hợp tụ của nhiều yếu tố. Trong số này có những yếu tố hiển nhiên, nhưng cũng có những yếu tố bị che lấp hoặc bị bùng bít, mà phải là người trong cuộc, đặc biệt là ở trong chế độ cộng sản, mới thấy được, và ta chỉ có thể biết được rõ nếu những người này chịu tiết lộ, và có khả năng và cơ hội làm việc đó.

Trong 10 năm qua, số người xuất thân từ hàng ngũ cộng sản lên tiếng tố giác chế độ cộng sản, phanh phui những xấu xa của chế độ này càng ngày càng nhiều. Những tiết lộ của họ đã giúp chúng ta thấy một cách rõ ràng, chi

tiết và chính xác hơn bản chất của chế độ. Một trong những tác phẩm làm sáng tỏ nhất vấn đề, đặc biệt là tác động sâu xa của bản chất của chế độ đó vào xã hội Việt Nam về phương diện đạo đức, là *Đêm giữa ban ngày* của Vũ Thư Hiên.

Qua sự mô tả một cách chi tiết thái độ, chính sách, hành động của các cán bộ cao cấp của Đảng cùng những kẻ thừa hành của họ, và phản ứng của không biết bao nhiêu người, ngoài Đảng cũng như trong Đảng, đối với các thái độ, chính sách và hành động đó, Vũ Thư Hiên đã giúp ta trả lời được dứt khoát câu hỏi trên đây.

### Từ từ xuống cấp, tuột dốc phi nhân

Vấn đề chính ở đây không phải là vấn đề người, mà là một vấn đề thể chế, vì rất nhiều người là người lương thiện, đáng kính, biết trọng trọng trước khi vào ĐCSVN, và chỉ trở thành “quỷ”, thành “giun” sau khi vào Đảng. Sự thành “quỷ” thành “giun” đó theo một quá trình như sau:

*"trong cái gọi là xã hội chủ nghĩa con người quan chức, không trừ lãnh tụ, bị buộc chặt vào cái cơ chế đến mức không thoát ra được, dù họ có muốn... bằng sự xuống cấp từ từ, không nhận thấy được, của chuẩn mực đạo đức trong một xã hội bị bần cùng hóa; con người quan chức trong cơ chế đó đã hành động một cách vô thức, theo bản năng tự vệ, để không bị cơ chế tống ra ngoài.*

*Hơn thế nữa, những bản năng thấp hèn được khơi dậy dưới những vỏ bọc hào nhoáng như những chuẩn mực đạo đức trong lối sống, và cứ thế họ tuột dần dần xuống dốc phi nhân bản lúc*

nào không biết.” (544) [1]

Vũ Thư Hiên đề cập đến trường hợp một đoàn trưởng tên là Đức. Ông này bị kết tội oan trong một vụ mang thuốc phiện, bị năm năm tù, và bị ngược đãi. Khi ở tù ra, thức tỉnh, ông ta nhận thấy mình đã sai lầm và sa vào một “quỷ vương.” Ông nói:

“Bây giờ tôi mới hiểu: ông Hồ không phải là đồng chí của ta, ông ấy cũng vua như các ông vua khác, lại không phải là vua hiền; ông ấy biến những người lương thiện thành những con quỷ. Ông ấy là quỷ vương.” (249)

Trong quỷ vương quốc ấy, những người chấp nhận thân phận làm “con giun” không ít. Ví dụ nhà văn danh tiếng Nguyễn Đình Thi. Văn Cao, một nạn nhân của Thi, kể: “Trước cách mạng nó là thằng anh hùng, bây giờ nó cam phận làm con giun.” Vì cam phận làm “con giun” nên trong vụ Nhân Văn Giai Phẩm, theo ý muốn của Đảng, Thi đã nhận làm việc bắt lương hèn hạ là: trong “một cuộc đấm ngực tập thể” anh ta đã lên diễn đàn xỉ vả Văn Cao, và chửi xong, từ diễn đàn bước xuống ôm chầm lấy Văn Cao thì thầm: “Văn hiểu cho mình, cái thể mình phải thế.” (416) Nghĩa là anh ta vu oan cho một người bạn mà anh ta biết là vô tội, để lấy điểm với Đảng, tiếp tục giữ chức vụ quan trọng và hưởng lợi lộc Đảng ban cho.

Trong vương quốc xã hội chủ nghĩa những người lương thiện bị *xuống cấp* từ từ và *tuột dốc phi nhân* dần dần thành “quỷ,” thành “giun” như thế nào? Bằng cách bị ép vào thể chịu MẤT HẾT TỰ TRỌNG. Khi mà họ quy phục những kẻ mà họ không khâm phục mà còn khinh bỉ, khi mà họ làm những việc mà họ biết là hèn hạ, trái với lương tâm và lẽ phải, khi mà họ nói những điều trái với những điều mà họ nghĩ, mà họ biết là sai, oan, và sẽ làm hại người khác, lúc đó họ không còn Tự Trọng nữa.

Tự Trọng liên quan mật thiết đến Cá Nhân.

Nó là một biểu trưng của cá nhân tính. Mà diệt cá nhân tính là một chính sách căn bản mà ông Hồ Chí Minh đã đòi hỏi đệ tử ông phải áp dụng triệt để. Ông đã nói rất mạnh và rất rõ: “chủ nghĩa cá nhân trái ngược với chủ nghĩa tập thể,” nó là “một kẻ địch hung ác của chủ nghĩa xã hội,” cần phải “gột sạch” và “tiêu diệt” [2]. (Hiện nay, chính sách diệt cá nhân tính, nghĩa là diệt Tự Trọng, vẫn được áp dụng. Báo cáo chính trị Đại hội VIII nhắc nhở cán bộ phải “khắc phục chủ nghĩa cá nhân.” [3])

*Mất hết tự trọng là mất hết nhân phẩm, mất hết nhân cách, không còn biết xấu hổ, không còn*



*phân biệt phải trái, thiện ác, sẵn sàng làm những gì xấu xa nhất, tồi bại nhất.* Trong tình trạng này, tham nhũng, gian lận, dối trá, lừa gạt, vu khống, phản bội, ác độc trở thành những hành động bình thường. Con người trở thành vô đạo. Mà khi con người vô đạo thì xã hội cũng vô đạo.

### Đạo đức cộng sản = trung thành với Đảng

Nói rằng xã hội Việt Nam hiện nay vô đạo thật ra không đúng hẳn. Nó có đạo đức của nó. Nhưng đạo đức này là một thứ đạo đức đặc biệt. Ông Tổng Bí Thư Đỗ Mười đã nói rõ lãnh đạo ĐCSVN quan niệm “đạo đức” thế nào. Tại Hội nghị lần thứ III của BCH TƯ, ngày 9-6-1998, khi ông nói đến “Tài, Đức” và kêu gọi cán bộ ĐCSVN phải “trau dồi đạo đức.” Ông giải thích:

*“Đức đây cần được hiểu đầy đủ với các nội dung: Trước hết đó là phẩm chất chính trị, trình*

*độ giác ngộ xã hội chủ nghĩa, lòng trung thành với Đảng... ý thức kỷ luật, chấp hành nghiêm túc chỉ thị, nghị quyết, sự phân công điều động của cấp trên, ý thức lãnh đạo tập thể đi đôi với trách nhiệm cá nhân.” [4]*

Lời giải thích trên đây của ông Bí Thư Đỗ Mười được làm sáng tỏ thêm trong tác phẩm của Vũ Thư Hiên.

Trước hết, và trên hết, ĐCSVN đòi hỏi ở mọi người, trong cũng như ngoài Đảng, một sự quy phục tuyệt đối. ĐCSVN không tha tội không theo họ. Tên công an hỏi cùng Vũ Thư Hiên, Huỳnh Ngự, chỉ muốn anh này hiểu một điều: “Chỉ có một con đường là đầu hàng, chịu khuất phục.” Nếu không, Đảng sẽ “thắng tay trừng trị, không chiều cố gì hết.” (146) Chỉ thị của Đảng là “cái mà chúng ta, những cán bộ của Đảng, chỉ có việc tuân theo” (81) Không ai được suy nghĩ vì “chỉ có sự thật của Đảng mới là sự thật, chân lý;” “cái sự thật” của những trí thức như Vũ Thư Hiên “không đáng giá một đồng xu keng...” (388). Đảng nói sao, mọi người phải tin vậy. Mọi người phải tin tưởng tuyệt đối ở Đảng, vì “Đảng là cha mẹ”. (578) Đảng “như chúa Trời, cho thì có, lấy thì mất” (410) Chính Vũ Thư Hiên cũng thú nhận rằng anh ta đã “đi theo những người dẫn đầu cuộc cách mạng như con vật trong đàn đi theo con đầu của nó.” (31)

Nhưng Đảng là ai? Tất nhiên nó là những tên cán bộ mà người ngoài cũng như trong Đảng phải tiếp xúc như Huỳnh Ngự. Nhưng Huỳnh Ngự chỉ là một tên thừa hành, có vênh váo, hống hách, tung hoành thì cũng chỉ trong những giới hạn nào thôi. Đảng, thực sự, là người nắm quyền tối hậu, tuyệt đối. Như Lê Đức Thọ, người đã một thời nắm thực quyền, nói: “Đảng là tao!” (329). Ông ta không cho những người ở dưới quyền ông ta được phép nói gì khác ngoài sự lặp lại những tín điều do ông ban bố (231), và ông sẵn sàng dùng bạo lực tối đa để ép họ phải theo mình. Vũ Thư Hiên là một trường hợp điển hình. Tình hình ngày nay có khác thì trên căn bản chỉ khác tên, còn chế độ vẫn không thay đổi. Cũng như những phương thức mà cấp lãnh đạo áp dụng để buộc mọi người phải quy phục Đảng, cúi đầu trước quyền lực của họ không thay đổi.

### Sợ “có vấn đề” và “mất nôi cơm”

Phương thức thứ nhất là đe dọa, khủng bố, tạo ra một không khí sợ sệt bao trùm cả xã hội, và ngay cả trong hàng ngũ cán bộ cao cấp

của Đảng. Với một “hung thần” như Lê Đức Thọ, (314) sự sợ sệt này lại càng lớn hơn lúc nào hết. Từ cán bộ kỳ cựu, Đại tướng tư lệnh quân đội lừng danh, như Võ Nguyên Giáp, hay là cách mạng lão thành, chủ tịch Nhà nước, như Nguyễn Lương Bằng, đến Thủ Tướng Phạm Văn Đồng, đến Trần Hữu Tước, bác sĩ của ông Hồ, ai cũng sợ khiếp vía, không dám ngo ngoe lên tiếng bênh, mà lại còn tránh xa ông Vũ Đình Huỳnh, một người mà họ mang ơn và cho là vô tội, vì nghe nói ông đó “có vấn đề.” Ông Huỳnh là thân phụ của Vũ Thư Hiên, một người đã cống hiến cuộc đời cho Cách mạng, đã che giấu, nuôi dưỡng, giúp đỡ họ trong thời gian hoạt động bí mật, nhưng bị Lê Đức Thọ buộc cho tội “xét lại” và tống giam.

Vũ Thư Hiên đã tả rất tỉ mỉ những cách đối xử rất tàn tệ độc ác trong các trại giam đối với những người bị “tội chính trị,” hay chỉ bị nghi thôi, như anh và thân phụ anh. Mang tội chính trị là “coi như đời tàn” (163). Trong Đảng, và trong nước ai cũng biết vậy, nên mọi người đều tránh né những ai bị coi là “có vấn đề.” Họ cho tránh né như vậy là “khôn ngoan.” “Vấn đề” đây là bị lãnh đạo Đảng trù ập vì bị nghi là có tư tưởng chống đối, hay chỉ khác thôi, những tư tưởng của họ. Ai cũng sợ. Trong tác phẩm *Viết cho Mẹ và Quốc Hội*, ông Nguyễn Văn Trấn, một đảng viên kỳ cựu, cũng nói nhiều về không khí sợ hãi bao trùm lên toàn Đảng. [5]

Phương thức thứ hai là “chính sách kiểm soát dạ dày... giam đói để dễ trị,” để bẻ gãy ý chí của những kẻ bị coi là cứng đầu, chống đối, hay chỉ dám có ý kiến riêng. Trong vụ Nhân Văn Giai Phẩm, 304 văn nghệ sĩ, cán bộ văn hóa, đã không biết hổ thẹn gửi thơ cho Ban Chấp hành Trung Ương lên án nhóm Nhân Văn Giai Phẩm chống lại chế độ. “Đảng đã giúp văn nghệ sĩ cắt bỏ cảm giác xấu hổ như cắt khúc ruột thừa... đại đa số trường hợp đó là sự bảo vệ nôi cơm.” (425) Phần khác, như Vũ Kiện nói, thỉnh thoảng Đảng ban cho một “ân huệ,” như cho đi nước ngoài. “Vi ân huệ ấy, có nói vài điểm trái với lương tâm kẻ cũng đáng,” như đổ cho bạn mình chống đối Đảng có tổ chức, và làm cho bạn mình vào tù. (410)

Nếu lãnh đạo Đảng không bẻ gãy được ý chí của đương sự thì họ chĩa mũi dùi vào gia đình của người này, không những làm cho vợ con phải khốn khổ, đói rách, mà còn ngăn cản

không cho con cái học hành. Ngay cả sau khi đã bỏ chức vụ, họ cũng không tha. Như Hữu Loan, một nhà thơ danh tiếng, đã từ bỏ một chức vụ quan trọng vì bất đồng ý kiến với Đảng. Nhưng Đảng vẫn không tha cho anh ta cái tội “không theo họ,” và không cho con cái ông ta được học hành tử tế. Nhiều người, vì thương vợ con, phải đầu hàng. Và lại hối hận là mình đã sai lầm! Như Hữu Loan thú nhận: “Đời đực ta trong làm sao được! Thân mình trong sạch, nhưng con cái không được học hành thì mình sai lầm mất rồi!” (425)

Thảm trạng của Hữu Loan là thảm trạng của rất nhiều người, nếu không nói là của hầu hết những người sống dưới chế độ cộng sản Việt Nam. Họ chà đạp tự trọng để tỏ lòng trung thành với Đảng; họ tôn vinh Đảng “trong những lời ồn ào,” (413) để khỏi bị Đảng nghi ngờ và “tống” ra ngoài “cơ chế.” Như ông Nguyễn Thái Bát, một cán bộ bị giam cùng nơi với Vũ Thư Hiên, nhận xét: “không làm cán bộ nữa là hết, thì người ta không tin mình nữa, không còn trọng mình nữa. Mà làm dân thì, ối đời ơi, khổ lắm, khổ đủ đường.” (746)

### Tự buộc với Đảng, dù sai dù đúng

Như Vũ Kiện, một nhà văn khác, nói: “Chúng mình lần lượt rồi cũng bị hết, chẳng có đứa nào thoát đâu.” (409) Vì nhu cầu bảo vệ bát cơm cho mình và cho gia đình và tránh cho con cái khỏi bị thất học, họ dần dần buông tay đặt mình vào bàn tay Đảng. Như Vũ Thư Hiên nhấn mạnh:

*“Mọi người sau khi đặt số phận mình vào bàn tay Đảng đều phải gò mình vào cái tôi chung, cái tôi tập thể, là một cái tôi vô hình vô ảnh, để tự biến mình thành nó.*

*Trong cái tôi tập thể này ai cũng thấy vướng víu, không thoải mái. Nhưng đã tự nguyện chấp nhận nó rồi, người ta buông tay, mặc cho mọi sự xuôi dòng.”* (420)

Rút cục, từ bị ép buộc, cái tôi cá nhân con người bị chế độ cộng sản “nhào nặn” thành một cái tôi tập thể, tự nhiên và tự nguyện, kéo dài không những vài năm mà cả đời. (421) Qua thời gian, thậm chí nhàn tập quán vun trồng từ thập niên này qua thập niên khác, “lũ tinh tinh hiện đại tự nguyện xóa bỏ bản thân để tuân theo Đảng ngõ hầu được Đảng thương đến.” (414) Từ đó, dù nội tâm có dằn xé, dù là bất bình với những bất công phi lý, đồng cảm với nỗi đau của nhân dân không có tự do,

những người cộng sản giữ im lặng. Họ bị người cộng sản trong họ ngăn lại, không cho nói ra. Đó là trường hợp điển hình của nhà thơ danh tiếng Chế Lan Viên. (423)

Hoặc, như Nguyễn Tạo, một cán bộ cao cấp ngành công an đã về hưu, tuyệt đối chấp nhận quyết định của Đảng, dù sai dù đúng. Ông ta tự biện hộ như sau:

*“Chúng tôi tự đặt mình trong sự ràng buộc với Đảng, với những quyết định của nó, dù sai dù đúng. Chúng tôi lo lắng cho uy tín của Đảng. Chúng tôi thấy nhục nhã nếu Đảng bị phi báng. Đảng là cuộc sống tinh thần của chúng tôi, là danh dự chung của chúng tôi.”* (609)

“Dù sai dù đúng” không thể làm căn bản cho sự xây dựng một xã hội bền vững, văn minh, tiến bộ được. Căn bản đó phải là liêm sỉ và đạo đức, hai điều kiện then chốt, chiến lược, biểu trưng của Tự Trọng. Trong chế độ cộng sản mác-lê “trong sáng” hiện nay, Tự Trọng bị diệt, cho nên tham nhũng lan tràn, đạo đức suy đồi, và xã hội bắt buộc phải tuột dốc. Đây phải là một ưu tư lớn về tiền đồ của đất nước cho mọi người Việt, và nhất là những người có lương tri trong ĐCSVN. ●

Ottawa. Hè 1998

\* Vũ Thư Hiên, *Đêm giữa ban ngày*, Văn Nghệ, Westminster, CA, 1997.

Tác phẩm *Đêm giữa ban ngày* là một tác phẩm rất phong phú. Nó chiếu sáng rất nhiều khía cạnh của chế độ cộng sản Việt Nam, cho ta thấy “Ngày giữa ban đêm” cộng sản. Nhưng bài này chỉ đề cập đến những dữ kiện liên quan đến vấn đề giải quyết tham nhũng lan tràn và đạo đức suy đồi.

1. Những đoạn trích trong bài này hầu hết lấy trong tác phẩm của Vũ Thư Hiên. Do đó, để tránh quá nhiều chú thích, gây rườm rà, tôi chỉ sẽ ghi số trang sau mỗi trích dẫn. Tôi chỉ ghi chi tiết nếu trích dẫn từ một tác phẩm khác với tác phẩm của Vũ Thư Hiên.

2. Đặc biệt là trong bài nói về “Đạo Đức Cách Mạng”, 1958, *Hồ Chí Minh Tuyển Tập*, tập II, Nhà Xuất bản Sự Thật, Hà Nội, 1980, tr.92 và tiếp theo.

3. Đỗ Mười. Báo cáo chính trị, Đại hội VIII, 28-6-1996. *Đảng Cộng Sản Việt Nam: Văn Kiện Đại Hội Đại Biểu Toàn Quốc lần thứ VIII*, Nhà Xuất bản Chính Trị Quốc Gia, Hà Nội, 1997, tr.50.

4. Đỗ Mười, phát biểu tại Hội nghị III BCH TƯ, 9-6-1998. *Văn Kiện Hội Nghị lần thứ ba BCH TƯ, khóa VIII*. Nhà Xuất bản Chính Trị Quốc Gia, Hà Nội, 1997, tr.109.

5. Nguyễn Văn Trấn, *Viết cho Mẹ và Quốc Hội*, Westminster, CA, 1996.